

Van điện từ VUVG

Số bộ phận: 564212

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chức năng van	2x3 / 2 chiều, monostable, đóng 2x3/2 mở ổn định đơn 2x3/2 mở/đóng đơn ổn định 5/2 lưỡng ổn định 5/2 đơn ổn định 5/3 thông gió 5/3 được thông khí 5/3 đóng
Kiểu vận hành	điện
Kích thước van	10 mm 14 mm 18 mm
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	90 l/ph...1380 l/ph
Cổng nối làm việc bằng khí nén	Mặt bích M3 M5 M7 G1/8 G1/4 QS-3 QS-4 QS-6 QS-8 QS-10 QS-5/32 QS-1/8 QS-3/16 QS-1/4 QS-5/16 QS-3/8
Điện áp vận hành	12V DC 24V DC 5V DC
Áp suất vận hành	-0.09 MPA...1 MPA -0.9 bar...10 bar
Cấu trúc xây dựng	thanh trượt pít tông Con trượt pít tông với vòng phốt
Kiểu cài đặt lại	lò xo cơ học lò xo khí nén

Đặc tính	Giá trị
Giấy phép	Dấu RCM c UL us - Recognized (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị điện áp thấp của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo các quy định UK RoHS theo quy định của Vương quốc Anh đối với thiết bị điện
Mức độ bảo vệ	IP40 IP65 có ổ cắm
Chức năng khí xả	có thể điều tiết
Nguyên lý bật	mềm
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Nút ghi đè	khớp quét bị che
Kiểu điều khiển	điều khiển trước
kiểm soát cung cấp không khí	bên ngoài trong
Xếp chồng	gối chồng dương xếp chồng không xác định
Thời gian bật	100%
Dao động điện áp cho phép	+/- 10 %
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Giới hạn nhiệt độ môi trường và môi trường	-5 - 50 °C mà không giảm dòng điện hãm
Lớp chống ăn mòn KBK	0 - không ứng suất ăn mòn 2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L VDMA24364 Vùng III
Loại phòng sạch	Loại 5 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ trung bình	-5 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...60 °C
Cổng nối điện	thông qua tấm kết nối điện
Kiểu gắn	Trên ray gắn van cụm với lỗ xuyên tùy ý:
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu của phốt	HNBR NBR
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn